Ký bởi: Sở Xây dựng
Thời gian ký: 13/11/2020 13:47:44

UBND TỈNH HÀ NAM
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2478/BC-SXD

Hà Nam, ngày 13 tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO
Kết quả cải cách hành chính năm 2020

I. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính.

1. Về kế hoạch cải cách hành chính:

Thực hiện Kế hoạch số 3883/KH-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2020; Công văn số 838/SNV-CCHC ngày 07/11/2017 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch và báo cáo cải cách hành chính năm. Sở Xây dựng đã ban hành Kế hoạch số 2549/KH-SXD ngày 31/12/2019 xác định rõ các nhiệm vụ trong công tác cải cách hành chính năm 2020 của Sở. Theo đó, Kế hoạch đã xác định rõ các mục tiêu cần đạt được và những nhiệm vụ cụ thể phải thực hiện để đạt được kết quả như mục tiêu đề ra. Hiện nay, tiến độ thực hiện đồng bộ trên cả 07 mục tiêu theo kế hoạch.

2. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính:

- Giám đốc Sở trực tiếp phụ trách, chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, bao gồm: Chỉ đạo xây dựng kế hoạch cải cách hành chính hành năm và từng thời kỳ; ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính; trực tiếp phân công nhiệm vụ thực hiện cải cách hành chính theo từng phòng, ban, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện việc kiểm tra, đôn đốc thường xuyên việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.
- Tổ chức giao ban định kỳ về cải cách hành chính kết hợp với các cuộc họp giao ban hành tháng, các cuộc họp sơ kết, tổng kết công tác của đơn vị.
- Từng nhiệm vụ CCHC được giao trực tiếp cho từng phòng ban, từng cá nhân theo chương trình công tác tháng của Sở, mức độ hoàn thành cải cách hành chính được gắn với công tác thi đua khen thưởng, bình xét cá nhân, tập thể.
- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến các lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành.

3. Về kiểm tra cải cách hành hính:

- Trên cơ sở Kế hoạch CCHC, Chương trình công tác năm 2020 của Sở Xây dựng, tập thể lãnh đạo Sở đã chủ động chỉ đạo quyết liệt các tổ chức phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc thực hiện có hiệu quả các Kế hoạch, chương trình đã ban hành; thường xuyên kiểm tra, rà soát và chủ động tham

mưu phương án xử lý công việc, đề xuất những TTHC không cần thiết thuộc lĩnh vực quản lý của Sở.

- Giám đốc Sở thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra công tác CCHC tại các tổ chức phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc đối với công tác xây dựng văn bản QPPL, cải cách thủ tục hành chính, công tác tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ, tiếp nhận và trả kết quả; tài chính công... Qua kiểm tra, nhìn chung công tác CCHC trong năm 2020 tại các đơn vị được thực hiện tương đối tốt.

4. Về công tác tuyên truyền cải cách hành chính:

- Thực hiện Kế hoạch số 130/KH-SXD ngày 17/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc tuyên truyền cải cách hành chính năm 2020. Sở Xây dựng ban hành Kế hoạch 134/KH-SXD ngày 21/01/2020 về tuyên truyền cải cách hành chính năm 2020.

- Đẩy mạnh tuyên truyền nội dung công tác CCHC theo Kế hoạch năm 2020 đã ban hành. Qua đó, tạo chuyển biến tích cực về tiến độ, chất lượng giải quyết TTHC của các phòng, ban và cá nhân được phân công.

- Cập nhật kịp thời các TTHC ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bị hủy bỏ, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Xây dựng trên Cổng thông tin điện tử và Trung tâm hành chính công tỉnh.

- Chuyên mục hỏi đáp trên cổng thông tin điện tử của Sở đã phát huy có hiệu quả, thường xuyên nhận được những câu hỏi của các tổ chức, cá nhân yêu cầu giải đáp, trả lời những thắc mắc liên quan đến TTHC của Sở. Ngoài ra, tại trụ sở làm việc bố trí thùng thư góp ý để tiếp nhận ý kiến đóng góp trực tiếp của người dân.

- Công khai các TTHC tại Trung tâm hành chính công tỉnh, trên trang website của Sở.

II. Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính.

1. Cải cách thể chế:

Ngay từ đầu năm, Sở Xây dựng đều đăng ký kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật với Ủy ban nhân dân tỉnh. Trên cơ sở đó, Sở đã chủ động, nghiêm túc thực hiện xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; quá trình xây dựng văn bản luôn tuân thủ quy định về trình tự ban hành văn bản quy phạm pháp luật, như: về thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản; bảo đảm tính minh bạch, tính khả thi, tiết kiệm, hiệu quả, kịp thời, dễ tiếp cận, dễ thực hiện của văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm yêu cầu cải cách thủ tục hành chính, bảo đảm tính dân chủ trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của tổ chức, cá nhân trong quá trình xây dựng ban hành văn bản quy phạm pháp luật; đảm bảo tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất của văn bản quy phạm pháp luật trong hệ thống pháp luật. Qua đó, khẳng định công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đã góp phần quan trọng trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực thi nhiệm vụ được giao trên tất cả các lĩnh vực của ngành xây dựng.

- Căn cứ các văn bản QPPL của Nhà nước, Bộ Xây dựng và tình hình thực tế của địa phương; Sở đã chủ động tham mưu, soạn thảo trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản QPPL liên quan, đồng thời cũng tổ chức triển khai thực hiện, cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo của Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Năm 2020, Sở Xây dựng đã chủ động đăng ký xây dựng các văn bản QPPL:

+ Đã trình UBND tỉnh Kế hoạch số 1538/KH-UBND ngày 03/6/2020 về cấp nước an toàn, chống thất thoát, thất thu nước sạch trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2020-2025.

+ Đang xây dựng dự thảo Quyết định ban hành Bộ đơn giá bồi thường nhà, vật kiến trúc và di chuyển mồ mả khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hà Nam năm 2021.

- Thường xuyên thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi, chức năng quản lý của ngành.

- Công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật là một việc làm cần thiết và quan trọng, qua quá trình kiểm tra sẽ phát hiện được những văn bản có nội dung trái với quy định pháp luật, cần phải kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền hủy bỏ, bãi bỏ và đình chỉ việc thi hành; đồng thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xác định trách nhiệm của đơn vị đã tham mưu hoặc trực tiếp ban hành văn bản trái quy định của pháp luật. Qua đó, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính:

- Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về việc ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2011-2020, Quyết định 862/QĐ-BXD ngày 01/9/2016 của Bộ Xây dựng ban hành kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020. Hàng năm, Sở Xây dựng đã xây dựng kế hoạch cải cách hành chính và kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính.

- Thực hiện Kế hoạch số 4003/KH-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kiểm soát thủ tục hành chính năm 2020. Trên cơ sở đó, Sở Xây dựng đã ban hành Kế hoạch 46/KH-SXD ngày 16/01/2020 về Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2020.

- Thực hiện kế hoạch số 4004/KH-UBND ngày 31/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2020; Sở Xây dựng đã ban hành Kế hoạch số 61/KH-SXD ngày 21/01/2020 về kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2020.

- Sở Xây dựng thực hiện kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính theo Chương trình công tác hàng tháng, phân công nhiệm vụ cho từng phòng, ban chuyên môn phụ trách.

- Hiện nay Sở Xây dựng có tổng số 34 thủ tục hành chính, trong đó có 34/34 thủ tục cắt giảm thời gian so với yêu cầu của Bộ Xây dựng *(tổng số thời gian giảm là 581 ngày chiếm 60,58%)* đặc biệt có một số TTHC tần suất thực hiện nhiều như: Thẩm định nhiệm vụ, đồ án Quy hoạch xây dựng; Cấp giấy

phép xây dựng; thẩm định dự án; thẩm định thiết kế cơ sở; thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật; thẩm định bản vẽ thiết kế thi công…

- Tiếp tục rà soát, đơn giá hóa các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực hoạt động xây dựng, quy hoạch xây dựng, lĩnh vực nhà ở, lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật, lĩnh vực kinh doanh bất động sản.

- Trình UBND tỉnh bổ sung 02 thủ tục hành chính cấp tỉnh và cấp huyện: Cung cấp thông tin quy hoạch.

- Thực hiện nghiêm túc việc công khai Bộ thủ tục hành chính theo quy định, niêm yết công khai tại Trung tâm hành chính công tỉnh và trên cổng thông tin điện tử của Sở, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân và tổ chức có nhu cầu giải quyết đến tìm hiểu thông tin. Các thủ tục hành chính được giải quyết đảm bảo về chất lượng, đúng và sớm hơn so với thời gian quy định. Công chức được phân công tiếp nhận và thực hiện thủ tục hành chính có trách nhiệm hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện trình tự, hồ sơ thủ tục hành chính đầy đủ, rõ ràng, chính xác.

- Về quy trình tiếp nhận, phân loại, xử lý vướng mắc, phản ánh kiến nghị của các tổ chức, cá nhân: Các phản ánh, kiến nghị trực tiếp hoặc gián tiếp của các tổ chức, cá nhân liên quan đến tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị được tiếp nhận và trực tiếp trình lãnh đạo Sở phân công giải quyết thỏa đáng và kịp thời. Từ đầu năm đến nay Sở không nhận được các phản ánh, kiến nghị của tổ chức và cá nhân liên quan đến thủ tục hành chính và hành vi hành chính.

- Các thủ tục hành chính được nhập vào phần mềm Một cửa điện tử và ghi vào sổ theo dõi hồ sơ, phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ. Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả với tổ chức và cá nhân.

- Các thủ tục hành chính đã giải quyết được lưu trữ đầy đủ, đúng quy định tại bộ phận giải quyết thủ tục hành chính.

- Hiện tại Sở đã áp dụng cơ chế một cửa một cửa liên thông thủ tục hành chính. Nhìn chung, cơ chế một cửa, một cửa liên thông đã mang lại hiệu quả thiết thực, giúp giảm công sức, thời gian đi lại nên được sự đồng tình, ủng hộ của, tổ chức, cá nhân.

3. Cải cách tổ chức bộ máy:

- Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhiệm kỳ 2020-2025.

- Đã trình bổ nhiệm, điều động và luân chuyển Chi cục tưởng và Chánh văn phòng.

- Sở đã bố trí 01 lãnh đạo Sở và 01 lãnh đạo cấp phòng làm đầu mối công tác kiểm soát thủ tục hành chính.

- Bố trí 01 chuyên viên trực tiếp làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công, đảm bảo về ý thức kỷ luật tốt, không gây phiền hà, sách nhiễu đối với tổ chức, cá nhân đến liên hệ công tác.

- Thực hiện việc triển khai và niêm yết quy tắc ứng xử của cán bộ công chức, quy chế văn hóa công sở trong cơ quan và quy chế làm việc.

- Thực hiện tốt việc phân cấp quản lý theo Quyết định số 1069/QĐ-SXD ngày 05/7/2016 của Sở Xây dựng về việc quy định chức năng, nhiệm vụ và tổ chức phòng chuyên môn, nghiệp vụ, đơn vị thuộc Sở.

- Thực hiện có hiệu quả Quyết định 1532/QĐ-SXD ngày 25/08/2017 về việc Quy chế làm việc của Sở Xây dựng trong đó quy định về nguyên tắc, chế độ, trách nhiệm, lề lối làm việc, mối quan hệ công tác, trình tự giải quyết công việc của Sở Xây dựng và việc thi hành nhiệm vụ, công vụ của công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật.

+ Đã trình UBND tỉnh sắp xếp, tinh giản đầu mối phòng nghiệp vụ thuộc Sở Xây dựng và đề nghị sửa đổi Quyết định số 10/2016/QĐ-UBND ngày 10/5/2016 của UBND tỉnh Hà Nam về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng (*Giải thể, sát nhập Phòng Kinh tế xây dựng và Vật liệu xây dựng vào Phòng Quản lý xây dựng*).

+ Đã tổ chức rà soát, xây dựng và thực hiện kế hoạch biên chế giao năm 2020, hiện Sở có 31 công chức, 05 hợp đồng theo Nghị định 161 và 16 viên chức, thực hiện tuyển dụng, sử dụng theo đúng chỉ tiêu biên chế được giao theo quy định và thực hiện tinh giảm biên chế theo quy định 10%.

+ Việc phân cấp quản: Sở Xây dựng đã thường xuyên kiểm tra, rà soát đánh giá đối với các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước đã được phân cấp quản lý cho các địa phương thông công tác thanh tra, kiểm tra và qua các kế hoạch phối hợp triển khai nhiệm vụ giữa sở với các huyện, thị xã, thành phố.

- Về kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động của các đơn vị trực thuộc: Đã kiểm tra tổ chức bộ máy của Trung tâm Kiểm định xây dựng tại thời điểm kiểm tra:

+ Tổng số có mặt tại thời điểm kiểm tra là 16 người trong đó 9 viên chức được giao và 7 hợp đồng ngoài biên chế.

+ Tổng số biên chế được giao năm 2020 là 09 người, có mặt tại thời điểm kiển tra 06 người, giảm 03 viên chức, lý do viên chức tự xin nghỉ việc và nghỉ hưu.

+ Tổ chức bộ máy: Trung tâm có 03 phòng chuyên môn. Tại thời điểm kiểm tra: Có 03 phòng đã được kiện toàn (Phòng Thí nghiệm có trưởng phòng chưa có phó phòng, Phòng Kế toán-Hành chính có trưởng phòng không có phó phòng, Phòng Tư vấn Xây dựng chưa có trưởng và phó phòng do trực tiếp đồng chí Trần Quốc Hưng-Phó Giám đốc Trung tâm phụ trách). Đoàn cũng đã kiến nghị Lãnh đạo Trung tâm kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy theo quy định.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức:

Trong năm 2020 đơn vị đã thực hiện tốt việc quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định đảm bảo dân chủ, công khai. Cán bộ được

bổ nhiệm đều năm trong quy hoạch và bảo đảm tiêu chuẩn chức danh; việc kiệm toàn củng cố đội ngũ cán bộ quản lý, lãnh đạo cấp phòng và tương đương được thực hiện thường xuyên đáp ứng tốt yêu cầu lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành; chính sách cán bộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng được thực hiện đúng quy định.

- Căn cứ dề án xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức đã được phê duyệt, Sở đã bố trí, phân công, sử dụng công chức dựa trên cơ sở yêu cầu công việc và năng lực thực tế của công chức nhằm xây dựng cơ cấu công chức phù hợp gắn với vị trí việc làm.

- Đến thời điểm hiện tại, Sở đã cử trên 30 lượt cán bộ, công chức, viên chức đi tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:

+ Tháng 6 trong năm có 01 đồng chí học xong Cao cấp lý luận tại học viện chính trị khu vực I tháng 6.

+ Cử 03 cán bộ tham dự khóa bồi dưỡng lãnh đạo quản lý cấp sở.

+ Cử 10 đồng chí đi học lớp trung cấp lý luận, 02 đồng chí học lớp chuyên viên chính.

+ Cử 10 đồng chí đi bồi dưỡng cập nhật kiến thức mới 2020.

+ 06 đồng chí đi bồi dưỡng chuyên ngành xây dựng tại Học viện cán bộ ngành Xây dựng.

- Thực hiện tốt các chế độ chính sách hiện hành của Nhà nước đối với cán bộ, công chức, viên chức và lao động trong cơ quan. Công tác nâng bậc lương thường xuyên, trước thời hạn đều được thực hiện dân chủ, công khai, đúng quy định.

5. Cải cách hành chính công:

- Ngày từ đầu năm đã tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành quy chế chi tiêu nội bộ năm 2020 của cơ quan; ban hành và tổ chức thực hiện nghiêm Quy chế quản lý tài sản công; Quy chế quản lý xe ô tô; tài sản công của cơ quan được sử dụng đúng mục đích, định mức, không lãng phí và không làm thất thoát tài sản công.

- Kinh phí quản lý hành chính tiết kiệm được chi vào mức tăng thu nhập bình quân cho cán bộ công chức trong tháng.

- Sở Xây dựng có 02 đơn vị sự nghiệp (*Trung tâm Quy hoạch Xây dựng, Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng*). Đơn vị sự nghiệp trực thuộc sở đã xây dựng hoàn chỉnh quy chế chi tiêu nội bộ trên cơ sở bám sát vào tiêu chuẩn, định mức của nhà nước hiện hành với mục đích tạo quyền chủ động trong việc quản lý và chi tiêu tài chính cho thủ tưởng đơn vị.

6. Hiện đại hóa hành chính:

- Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc thực hiện tiếp nhận và trả kết quả TTHC của Sở tại Trung tâm hành chính công,

bắt đầu từ ngày 20/6/2017 và đi vào hoạt động chính thức từ ngày 03/7/2017 đến nay. Cơ bản công tác tiếp nhận và trả kết quả đã được thực hiện tốt, đảm bảo về thời gian và tiến độ xử lý các TTHC.

- Sở đã ban hành kế hoạch 1751/KH-SXD ngày 23/9/2019 về ứng dụng CNTT năm 2020. Thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan và đạt được những kết quả nhất định, góp phần nâng cao năng lực điều hành và đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính. Luôn duy trì thực hiện tốt phần mềm Hệ thống quản lý văn bản và điều hành (*100% văn bản đi và văn bản đến đều được xử lý trên phần mềm Office*) và áp dụng việc gửi, nhận văn bản giữa các Lãnh đạo và các phòng bằng hộp thư công vụ của công chức. Trang thông tin điện tử của Sở duy trì hoạt động thường xuyên, cập nhật các thông tin hoạt động của ngành kịp thời, đầy đủ.

- Các thủ tục hành chính được cung cấp ở dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

- Đăng ký tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thủ tục hành chính qua dịch vụ Bưu điện công ích.

- Thường xuyên củng cố và hoàn thiện cổng thông tin điện tử, chuyên mục hỏi- đáp, cập nhật kịp thời các biểu mẫu, thủ tục mới tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức giao dịch công việc.

- Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015: Sở thường xuyên duy trì, cải tiến hệ thống nhằm đáp ứng mục tiêu chính sách đề ra, bảo đảm nguyên tắc "công khai, minh bạch, công tâm, chu đáo, đúng pháp luật"; việc áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL của Sở Xây dựng được vận hành duy trì thường xuyên mang lại hiệu quả cao trong hoạt động hành chính tại Sở Xây dựng.

III. Đánh giá chung.

1. Ưu điểm:

- Trách nhiệm của người đứng đầu và tập thể Lãnh đạo Sở Xây dựng đã được phát huy tích cực và đạt hiệu quả cao trong công tác cải cách thủ tục hành chính. Qua đó, công tác cải cách cánh chính của Sở ngày càng đi vào nền nếp và thường xuyên.

- Nhận thức của đại bộ phận cán bộ công chức về tầm quan trọng của nhiệm vụ cải cách hành chính đã được nâng cao, tạo bước chuyển biến tốt trong quan hệ giữa cơ quan hành chính nhà nước với tổ chức, công dân. Đồng thời, việc liên hệ giải quyết hồ sơ giữa bộ phận tiếp nhận, trả kết quả với các Phòng, Chi cục thuộc Sở được phối hợp chặt chẽ, kịp thời, góp phần giải quyết nhanh, gọn các thủ tục hành chính cho tổ chức và công dân.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với trách nhiệm thưởng, phạt rõ ràng trong việc thực thi nhiệm vụ với công tác thi đua khen thưởng đến từng cán bộ công chức, viên chức của Sở. Qua đó, đã góp phần giải quyết nhanh, gọn, hiệu quả, chất lượng các thủ tục hành chính liên quan cho tổ chức, người dân và doanh nghiệp.

- Công tác cải cách hành chính của Sở luôn được quan tâm, coi trọng và được tiến hành liên tục nên đã thu được những kết quả hết sức tích cực.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin sâu, rộng đã giúp tiết kiệm thời gian, chi phí in ấn, đồng thời góp phần nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các phòng ban liên quan.

- Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Sở ngày càng được trẻ hóa, được đào tạo bài bản, có trình độ và năng lực cập nhật các kiến thức mới, sử dụng công nghệ thông tin thành thạo, cũng là điểm thuận lợi trong công tác cải cách hành chính.

- Mọi thắc mắc của tổ chức, cá nhân có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Sở Xây dựng đều được trả lời kịp thời và thỏa đáng, tạo lòng tin cho nhân dân.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

- Việc rà soát, cập nhật, kiến nghị bổ sung các TTHC gắn với công tác quản lý nhà nước ở một số lĩnh vực chưa thường xuyên, chưa kịp thời, một phần do cơ chế, chính sách của Nhà nước luôn có sự thay đổi, còn chồng chéo, bất cập, chưa thống nhất trong tổ chức thực hiện.

- Năng lực của một số chủ đầu tư, đơn vị tư vấn chưa đáp ứng yêu cầu dẫn đến chất lượng các thủ tục hành chính còn nhiều bất cập, có TTHC phải chỉnh sửa nhiều dẫn đến kéo dài thời gian giải quyết TTHC.

- Năng lực, trách nhiệm của một số cán bộ, công chức cơ quan sở còn hạn chế, chưa chủ động trong tham mưu đề xuất, chưa quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ. Sự chỉ đạo, điều hành, phối hợp trong giải quyết một số công việc thiếu đồng bộ, chưa chặt chẽ, kịp thời.

- Công tác tuyên truyền cải cách hành chính chưa sâu, chưa bám sát các đối tượng cần tuyên truyền, phương pháp tuyên truyền chưa hấp dẫn, chưa làm cho công dân thấy được lợi ích của việc sử dụng các dịch vụ công trực tuyến; nguồn lực con người thực hiện công tác tuyên truyền cải cách hành chính phải kiêm nhiệm nên phát huy hiệu quả chưa như mong muốn.

IV. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2021.

- Căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước, Bộ Xây dựng và tình hình thực tế của địa phương để kịp thời tham mưu, soạn thảo trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến các lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành.

- Tập trung đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản QPPL: Tuân thủ đúng quy trình, nâng cao trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc nghiên cứu soạn thảo văn bản dự thảo; thực hiện tốt và đầy đủ quy trình lấy ý kiến của các cơ quan, người dân và doanh nghiệp có liên quan trong việc tham gia xây dựng văn bản QPPL; chấp hành và tuân thủ đúng quy trình trình cơ quan chuyên môn thẩm định văn bản trước khi trình cấp có thẩm quyền ban hành.

- Đẩy mạnh hơn nữa việc ứng dụng công nghệ thông tin trong việc xử lý các công việc: Văn bản đi đến của các đơn vị trong Sở; văn bản do các phòng, ban và công chức, viên chức soạn thảo trình Lãnh đạo Sở xử lý; truy cập các thông tin và các văn bản quy phạm pháp luật của nhà nước, của các bộ, ngành và của tỉnh có liên quan trong quá trình tiếp nhận và xử lý các thủ tục hành chính.

- Thực hiện dịch vụ công trực tuyến trong việc giải quyết các thủ tục hành chính tại Trung tâm hành chính công tỉnh; các vấn đề về hỏi đáp của các cơ quan, tổ chức và người dân có liên quan đến các lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Xây dựng. Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thủ tục hành chính qua dịch vụ Bưu điện công ích.

- Tiếp tục rà soát các TTHC nhằm cắt giảm hơn nữa những điều kiện, yêu cầu không cần thiết, giảm thời gian thực hiện các TTHC theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ.

- Tiếp tục áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 vào các thủ tục hành chính.

- Tổ chức các cuộc điều tra xã hội học của đơn vị nhằm khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, công dân đối với thủ tục hành chính và thái độ giao tiếp, ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức với tổ chức, công dân trong thi hành công vụ.

V. Kiến nghị, đề xuất.

- Đề nghị Uỷ ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ tăng cường tổ chức hướng dẫn, tập huấn bằng các nội dung phù hợp cho cán bộ công chức các Sở, Ngành làm công tác kiểm soát, xử lý, giải quyết các thủ tục hành chính.

- Đề nghị Uỷ ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Thông tin Truyền thông thường xuyên cập nhật, nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin, bảo đảm kết nối đồng bộ, thông suốt phục vụ quá trình khai thác sử dụng được hiệu quả hơn nữa.

Trên đây là kết quả báo cáo cải cách hành chính năm 2020 của Sở Xây dựng đề nghị Sở Nội vụ nghiên cứu, tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, VP.
- CV(ML)- 2019/146.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XHCN VIỆT NAM
SỞ XÂY DỰNG
TỈNH HÀ NAM

Nguyễn Quang Huy

Phụ lục 1
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC KẾ HOẠCH

STT	Kế hoạch	Thời gian ban hành	Số nhiệm vụ/số đơn vị trong kế hoạch	Số nhiệm vụ/ đơn vị được hoàn thành theo kế hoạch	Ghi chú
1.	Kế hoạch cải cách hành chính năm	31/12/2020	7	7	
2.	Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính năm			Triển khai khi có kế hoạch của UBND tỉnh	
3.	Kế hoạch tuyên truyền CCHC của đơn vi	21/01/2020	7	7	
4.	Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính của đơn vị	21/01/2020	7	7	
5.	Kế hoạch kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động của đơn vị			Triển khai khi có kế hoạch	
6.	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức	10/10/2019	7	7	
7.	Kế hoạch ứng dụng CNTT	23/9/2019	7	7	

Phụ lục 2
THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG PHÒNG, BAN, ĐƠN VỊ THEO CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN CCHC

STT	Tiêu chí	Tổng số	Ghi chú
1.	Số phòng, ban, đơn vị trong kế hoạch kiểm tra CCHC được phê duyệt	6	
2.	Số phòng, ban, đơn vị được kiểm tra về CCHC	6	
3.	Số phòng, ban, đơn vị công khai đầy đủ, đúng quy định bộ TTHC tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	6	
4.	Số phòng ban, đơn vị được kiểm tra về tình hình tổ chức và hoạt động	6	
5.	Số phòng, ban, đơn vị có cơ cấu công chức theo vị trí việc làm được phê duyệt	6	
6.	Số đơn vị sự nghiệp trực thuộc có cơ cấu viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt	2	
7.	Số phòng, ban, đơn vị thực hiện đúng cơ cấu công chức được phê duyệt	8	
8.	Số đơn vị sự nghiệp thực hiện đúng cơ cấu viên chức được phê duyệt	2	
9.	Số phòng, ban, đơn vị thực hiện đúng quy định về sử dụng, bổ nhiệm, khen thưởng và các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức	8	
10.	Số đơn vị thực hiện cơ chế khoán biên chế và kinh phí hành chính theoNĐ 130		Sở Tài chính báo cáo sô liệu tổng hợp chung của tỉnh
11.	Số đơn vị ban hành quy chế chi tiêu nội bộ để triển khai cơ chế khoán biên chế và kinh phí hành chính theo Nghị định 130		Sở Tài chính báo cáo số liệu tổng hợp chung của tỉnh
12.	Số đơn vị thực hiện cơ chế tự chủ tự chịu trách nhiệm theo NĐ43	2	Trung tâm quy hoạch xây chuyển thực hiện chuyển đổi mô hình hoạt động như doanh nghiệp. Trung tâm kiểm định xây dựng chuyển sang đơn vị tự đảm bảo toàn bộ kinh phí chi thường xuyên.
13	Số tổ chức khoa học và công nghệ công lập được phê duyệt đề án chuyển đổi tổ chức và hoạt động theo NĐ 115		Sở Khoa học và Công nghệ và Sở Tài chính phối hợp báo cáo số liệu tổng hợp chung của tỉnh

14	Số đơn vị triển khai ứng dụng phần mềm quản lý văn bản		Sở Thông tin và Truyên thông báo cáo số liệu tổng hợp của toàn tỉnh.
15	Số đơn vị sử dụng mạng nội bộ (mạng LAN) để trao đổi công việc		Sở Thông tin và Truyên thông báo cáo số liệu tổng hợp của toàn tỉnh
16	Số đơn vị có Cổng (hoặc Trang) thông tin điện tử		Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo số liệu tổng hợp của toàn tỉnh
17	Số đơn vị được cấp chứng chỉ ISO		Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo số liệu tổng hợp của toàn tỉnh
18	Số phòng, ban, đơn vị thực hiện đúng quy định ISO trong hoạt động		Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo số liệu tổng hợp của toàn tỉnh. Các Sở, ngành khác vẫn báo cáo tình hình tại đơn vị
19	Số phòng, ban, đơn vị triển khai quy trình thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông	5	

Phụ lục 3
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG QUÝ III NĂM 2020

STT	Số TTHC đang thực hiên theo cơ chế một cửa	Số TTHC đang thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông	Tổng số hồ sơ đã nhận	Tổng số hồ sơ giải quyết đúng hạn	Tổng số hồ sơ giải quyết quá hạn	Ghi chú
1	35	01	450	450		

SỞ XÂY DỰNG HÀ NAM

THỐNG KÊ VỀ SỐ LƯỢNG PHÓ GIÁM ĐỐC, PHÓ PHÒNG VÀ ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP TRỰC THUỘC SỞ XÂY DỰNG

TT	Đơn vị / Họ và tên	Tình hình sử dụng biên chế		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Trình độ đào tạo					Ghi chú
		Biên chế được giao	Số CCVC hiện có	Nam	Nữ		Chuyên môn	QLNN	Lý luận chính trị	Tin học	Ngoại ngữ	
-1	-2	-3	-4	-5	-6	-7	-8	-9	-10	-11	-12	-13
I	**QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC**											
1	**Phó giám Sở**	**2**	**2**									
1	Đỗ Quang Nha	1	1	14/10/1962		Phó Giám đốc Sở	Kiến trúc sư- Đại học Xây dựng Hà Nội	CVC	Cao cấp	VP	Anh B	
2	Nguyễn Thị Phúc Thảo	1	1		08/5/1976	Phó Giám đốc Sở	Kiến trúc sư- Đại học Kiến trúc Hà Nội	CV	Cao cấp	VP	Anh B	
2	**Văn Phòng Sở**	**1**	**1**									
1	Đỗ Thanh Hương	1	1		08/04/1969	Phó Chánh Văn phòng	Cử nhân kinh tế- Đại học Thương mại	CV	Trung cấp	VP	Anh B	
3	**Thanh Tra Sở**	**1**	**1**									
1	Nguyễn Xuân Lợi	1	1	26/05/1971		Phó Chánh thanh tra	Kỹ sư xây dựng- Đại học Kiến trúc Hà Nội	Thanh tra viên	Trung cấp	VP	Anh B	
4	**Phòng Quy hoạch-Kiến trúc**	**0**	**0**									
5	**Phòng Phát triển đô thị và Hạ tầng kỹ thuật**	1	1									

1	Lê Thị Hải Minh				20/10/1985	Phó Trưởng phòng	Thạc sỹ, Kỹ sư đô thị- Đại học Kiến trúc Hà Nội	CV	Trung cấp	VP	Anh B	
6	**Phòng Quản lý XD**	**2**	**2**									
1	Phạm Quang Duy	1	1		30/05/1985	Phó Trưởng phòng	Kỹ sư đô thị- Đại học Kiến trúc Hà Nội; Kỹ sư Xây dựng- Đại học Xây dựng Hà Nội	CV	Cao cấp	VP	Anh B	
2	Bùi Thị Tuyết Nhung	1	1	24/09/1985		Phó Trưởng phòng	Thạc sỹ, Kỹ sư Kinh tế xây dựng- Đại học Xây dựng Hà Nội	CV	Trung cấp	VP	Anh B	
7	**Chi cục Giám định xây dựng**	**1**	**1**									
1	Cát Huy Lực	1	1	21/9/1976		Trưởng phòng	Kỹ sư xây dựng dân dụng công nghiệp- Đại học Xây dựng Hà Nội	CV	Trung cấp	VP	Anh B	
	Tổng số											
II	**ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP**											
1	**Trung tâm Quy hoạch xây dựng Hà Nam**	**0**	**0**									
2	**Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng thuộc Chi cục Giám định xây dựng**	**1**	**1**									
1	Trần Quốc Hưng	1	1	24/11/1976		Phó Giám đốc	Kỹ sư Xây dựng - Đại học Xây dựng Hà Nội		Trung cấp	VP	Anh B	